

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 09- 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Mai Lan
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với:

*** Bị cáo:** Vi Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh L; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đạt (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mão, sinh năm 1960; gia đình có 05 anh em, bản thân bị cáo là con thứ năm; chưa có vợ, con.

Tiền án: Bản án số 80/2020/HS-ST ngày 25/9/2020, của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt Vi Văn Trầm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/6/2020 bị Công an thị trấn Kép, huyện Lạng Giang xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” (phạt tiền 1.500.000 đồng).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Bị hại:** Công ty cổ phần xi măng B. Địa chỉ: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Thanh, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Xuân Hội, chức vụ: Phó tổng giám đốc (*Giấy uỷ quyền số 29/GUQ ngày 05/5/2022*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Tuấn V, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Bãi Vàng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bà Hứa Thị B, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn Bãi Vàng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn Bãi Vàng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

*** Người làm chứng:**

- Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn Cánh, xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Đặng Minh Đ, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 704 Hoàng Văn Thụ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn T, sinh năm 1993 trú tại thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích) và Hoàng Tuấn V, sinh năm 1990, trú tại thôn Bãi Vàng, xã Đồng Tân có mối quan hệ bạn bè quen biết với nhau.

Khoảng 13 giờ ngày 05/5/2022, T gặp V đang ngồi uống nước tại một quán ven đường ở thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nên rủ V đi bắt chim, V đồng ý. Sau đó, V điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 12H-268.57 chở T đi đến nhiều địa điểm để tìm bắt tổ chim. Khi cả hai đi đến phía sau Nhà máy Xi măng Bắc Giang (sau đây gọi tắt là Nhà máy Xi măng) ở thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang thì V dừng xe ở ven đường để T trèo lên cây trướng gà sát tường bao ngoài của Nhà máy Xi măng tìm tổ chim. Sau khi trèo lên cây, T quan sát thấy bên khuôn viên của nhà máy có nhiều tấm sắt cũ nên nảy sinh ý định trộm cắp mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Để thực hiện ý định, T trèo xuống dưới đất bảo V đứng ở ngoài cảnh giới để T trèo qua tường bao đột nhập vào bên trong khuôn viên của Nhà máy Xi măng trộm cắp những tấm sắt đã quan sát thấy trước đó. Sau đó, T trèo qua tường bao, đi đến vị trí để các tấm sắt, trộm cắp 05 tấm sắt, gồm: 01 tấm sắt dạng hình chữ nhật, kích thước (53 x 151)cm, trọng lượng 17kg, 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (30 x 97)cm, trọng lượng 07kg, 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (123 x 190)cm, trọng lượng 25kg, 01 tấm sắt hình chữ V kích thước (98 x 5 x 5)cm, trọng lượng 03kg và 01 tấm sắt hình tam giác kích thước (20 x 37 x 30)cm, trọng lượng 08kg đưa qua tường bao ra bên ngoài. Sau đó, T trèo ra ngoài cùng V bê số sắt lấy trộm được để lên xe mô tô định đem đi tiêu thụ thì cả hai bị anh Phạm Văn Thái, sinh năm 1995, trú tại thôn Việt Hương, xã Hương Sơn và anh Nguyễn Quyết Chiến, sinh năm 1981, trú tại số 704 Hoàng Văn Thụ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc

Giang là nhân viên bảo vệ của Nhà máy xi măng phát hiện, báo Công an xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng toàn bộ vật chứng (BL 44-46). Ngày 05/5/2022, Công an xã Hương Sơn đã bàn giao T và V cùng toàn bộ tài liệu, đồ vật liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lạng Giang. Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm thì phát hiện Vi Văn T dương tính với chất ma túy Heroin.

Ngày 05/5/2022, đại diện theo uỷ quyền của Nhà máy Xi măng Hương Sơn là ông Nguyễn Xuân Hội có đơn trình báo Công an huyện Lạng Giang về việc nhà máy bị mất trộm sắt.

Ngày 05/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận: 01 tấm sắt dạng hình chữ nhật, kích thước (53 x 151)cm, trọng lượng 17kg, có giá 170.000 đồng, 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (30 x 97)cm, trọng lượng 07 kg có giá 70.000 đồng; 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (123 x 190)cm, trọng lượng 25kg có giá 250.000 đồng; 01 tấm sắt hình chữ V kích thước (98 x 5 x 5)cm, trọng lượng 03kg có giá 30.000 đồng; 01 tấm sắt hình tam giác kích thước (20 x 37 x 30)cm, trọng lượng 08kg có giá 80.0000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 600.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 05/QĐ-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ **07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2022**. Về án phí, quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết sai, mong được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên nên Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/5/2022, Vi Văn T đột nhập vào bên trong khuôn viên của Nhà máy Xi măng Bắc Giang tại thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, trộm cắp 05 tấm sắt của nhà máy thì bị phát hiện, bắt quả tang. Cụ thể, 05 tấm sắt gồm: 01 tấm sắt dạng hình chữ nhật, kích thước (53 x 151)cm, trọng lượng 17kg, 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (30 x 97)cm, trọng lượng 07kg, 01 tấm sắt hình chữ nhật, kích thước (123 x 190)cm, trọng lượng 25kg, 01 tấm sắt hình chữ V kích thước (98 x 5 x 5)cm, trọng lượng 03kg và 01 tấm sắt hình tam giác kích thước (20 x 37 x 30)cm, trọng lượng 08kg. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt được xác định là 600.000 đồng.

Xét thấy bị cáo Vi Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, song do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. **Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 02 triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do vậy,** hành vi của bị cáo Vi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo: Ngày 02/6/2020, Vi Văn T bị Công an thị trấn Kép xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 25/9/2020, T bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2021). Như vậy, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị xét xử về cùng hành vi Trộm cắp tài sản, song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân. Bị cáo chưa được xóa án tích thì lần này lại thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Chứng tỏ bị cáo là người không chịu rèn luyện, không chấp hành pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T đều thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đó là cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Loại và mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty cổ phần xi măng Bắc Giang, do ông Nguyễn Xuân Hội là đại diện uỷ quyền đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Hiến đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 12H1-268.57. Ông Hội và anh Hiến không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, Vi Văn T ngoài hành vi “Trộm cắp tài sản”, kết quả xét nghiệm T còn dương tính với chất ma túy Heroin. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được thời gian, địa điểm và đối tượng bán ma túy cho T; khối lượng ma túy T đã mua và sử dụng là bao nhiêu. Ngày 24/5/2022, Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (phạt tiền 1.500.000 đồng) là có cơ sở.

- Đối với Hoàng Tuấn V là người cùng Vi Văn T thực hiện hành vi trộm cắp với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, kết quả điều tra xác định giá trị tài sản do V và T chiếm đoạt có giá trị là 600.000 đồng. Ngoài hành vi này, V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt nên chưa đủ định lượng để xử lý V về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/5/2022, Công an huyện Lạng Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi “Trộm cắp tài sản” (phạt tiền 2.500.000 đồng) là đúng quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 12H1-268.57 là phương tiện Vi Văn T và Hoàng Tuấn V sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra xác định, chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn cho bà Hứa Thị Bích (là mẹ của V) mượn để làm phương tiện đi lại. Anh Hiến và bà Bích không biết V và T mượn xe để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Ngày 09/5/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Hiến chiếc xe mô tô này là phù hợp.

- Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T **08 (tám) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LG;
- Cơ quan THAHS Công an H. LG;
- Cơ quan điều tra Công an H. LG;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- **Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;**
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Mai Lan